TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Quyết định số: 02/2019/VDS-ST
Ngày: 10-6-2019
(V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự).

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: **Ông Văn Phú Vinh**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản: **Ông Hoàng Hữu Bình** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài tham gia phiên họp: **Bà Đặng Thị Hường** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 6 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2019/TLST-VDS ngày 18 tháng 4 năm 2018 về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*" theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 08/2019/QĐ-MPH ngày 28 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

1.*Người yêu cầu*: **Ông Ngô Văn A** – SN: 1962 (Có đơn xin vắng)

2. *Người bị yêu cầu giải quyết việc dân sự:* **Chị Ngô Thị B** – SN: 1989

3. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

Anh Ngô Văn C – SN: 1987 (Có đơn xin vắng)
Anh Ngô Hoàng D – SN: 1993 (Có đơn xin vắng)
Chị Ngô Thị Đ – SN: 1996 (Có đơn xin vắng)
Cùng trú tại: Khu phố 5, phường TĐ, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 11 tháng 4 năm 2019 và quá trình giải quyết việc dân sự ông Ngô Văn A trình bày:

Ông và vợ là Ngô Thị E – SN: 1964(*hiện đã chết năm 2015*) có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống ông và bà E có 04 con chung gồm: Ngô Văn C – SN: 1987; Ngô Hoàng D – SN: 1993; Ngô Thị B – SN: 1989; Ngô Thị Đ – SN: 1996. Tuy nhiên, trong 04 người con thì có Ngô Thị B bị câm điếc bẩm sinh từ nhỏ và xác định là người khuyết tật theo bản giám định mức độ khuyết tật số 01/GĐYK-KT ngày 20 tháng 01 năm 2016 của Hội đồng giám định y khoa tỉnh Bình Phước kết luận: Ngô Thị B có tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh khuyết tật là 65%, mức độ khuyết tật nặng và hiện đang được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng khuyết tật (kèm theo quyết định số 3879/QĐ-UBND của UBND thị xã Đồng Xoài về việc trợ cấp hàng tháng).

Sau khi bà E chết, gia đình ông tiến hành làm thủ tục khai nhận di sản thừa kế nhưng không thực hiện được. Lý do là con gái Ngô Thị B bị khuyết tật thần kinh trí tuệ bẩm sinh không làm chủ được hành vi bản thân. Vì vậy, chị B không thể ký tên cũng như quyết định được các vấn đề liên quan khi làm thủ tục khai nhận di sản thừa kế của mẹ ruột là bà Ngô Thị E.

Vì vậy, để có cơ sở làm thủ tục khai nhận di sản thừa kế theo quy định của pháp luật. Ông A đề nghị Tòa án tuyên bố chị Ngô Thị B *"khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi* " Đồng thời yêu cầu Tòa án chỉ định ông là người giám hộ cho chị Ngô Thị B; Xác định quyền và nghĩa vụ trong việc xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự có liên quan đến tài sản của chị B nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của chị B.

Tuy nhiên, sau khi có kết quả giám định pháp y tâm thần số 239/KL-VPYTW ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa đối với với chị Ngô Thị B, thì vào ngày 28 tháng 5 năm 2019 ông Ngô Văn A đã có bản tự khai trình bày và yêu cầu lại để phù hợp với kết quả giám định pháp y; Nay ông A yêu cầu tuyên bố con gái ông là Ngô Thị B – SN: 1989 mất năng lực hành vi dân sự và yêu cầu Tòa án chỉ định ông là người giám hộ cho chị B.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Ngô Văn C, Ngô Hoàng D, chị Ngô Thị Đ trình bày;

Các anh chị là con ruột của ông Ngô Văn A và bà Ngô Thị E, ngoài 03 anh chị thì bố mẹ anh chị có thêm 01 người con là chị Ngô Thị B – SN: 1989, kể từ khi sinh ra thì chị Ngô Thị B đã bị câm điếc bẩm sinh.

Do mẹ các anh chị là bà Ngô Thị E chết năm 2015, gia đình đã tiến hành làm thủ tục khai nhận di sản thừa kế từ bà Xuân nhưng không thực hiện được vì chị Ngô Thị B bị khuyết tật thần kinh trí tuệ bẩm sinh không làm chủ được hành vi bản thân. Vì vậy, chị B không thể ký tên cũng như quyết định được các vấn đề liên quan khi làm thủ tục khai nhận di sản thừa kế của mẹ ruột là bà Ngô Thị E – SN: 1964.

Do đó, nay bố các anh chị là ông Ngô Văn A làm đơn yêu cầu tòa án tuyên bố Ngô Thị B – SN: 1993 khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; Đồng thời yêu cầu Tòa án chỉ định ông A là người giám hộ cho Ngô Thị B; Xác định quyền và nghĩa vụ trong việc xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của chị B thì các anh chị đồng ý.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài về việc giải quyết việc dân sự như sau:

Về tố thủ tục tố tụng: Từ khi hồ sơ được thụ lý cho đến khi mở phiên họp, Thẩm phán được phân công giải quyết việc dân sự tuân thủ đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận A bộ yêu cầu của ông Ngô Văn A về việc yêu cầu tuyên bố chị Ngô Thị B mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định ông A là người giám hộ cho chị B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Chị Ngô Thị B có nơi cư trú tại khu phố 5, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 1 Điều 27; Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền.

[1.2] Về thủ tục giải quyết vắng mặt: Tại phiên họp, người yêu cầu là ông Ngô Văn A và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Ngô Văn C, Ngô Hoàng D, chị Ngô Thị Đ có đơn xin vắng mặt, trong quá trình giải quyết việc dân sự, các đương sự nêu trên đều có bản tự khai trình bày ý kiến của mình. Xét thấy việc vắng mặt của các đương sự không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết việc dân sự. Vì vậy, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.3] Về quyền yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc thì chị Ngô Thị B là con ruột của ông Ngô Văn A nên ông A có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố chị B mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu của ông Ngô Văn A về việc yêu cầu tuyên bố chị Ngô Thị B mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định ông A là người giám hộ cho chị B. Tòa án xét thấy: Vào ngày 22 tháng 4 năm 2019, Tòa án đã ra quyết định trưng cầu giám định giám định pháp y tâm thần để xác định tình trạng bệnh của chị Ngô Thị B về mặt y học cũng như về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Căn cứ kết luận giám định pháp y tâm thần số 239/KL-VPYTW, ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Viện pháp y tâm

thần trung ương Biên Hòa ghi nhận lịch sử bản thân: Chị B sinh thường, chậm phát triển, câm điếc bẩm sinh, lớn lên không đi học được, không làm được gì, ăn uống và vệ sinh cơ thể phải có người khác nhắc nhở. Hiện tại: Chị B tỉnh, không tiếp xúc, câm điếc bẩm sinh, trí tuệ kém phát triển. Về trắc nghiệm tâm lý: không có khả năng thực hiện. Kết luận về mặt y học thì chị B bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ khác (F78-ICD.10). Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi kết luận: Chị B không có năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Như vậy, nay ông Ngô Văn A yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Ngô Thị B mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở cần được chấp nhận.

[2.2]Đối với yêu cầu chỉ định ông A là người giám hộ cho chị B: Xét thấy, ông A là bố ruột của chị B và có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ việc, cả ông A và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Ngô Văn C, Ngô Hoàng D, chị Ngô Thị Đ đều thống nhất đồng ý chỉ định ông A làm người giám hộ cho chị B và không ai có tranh chấp gì về quyền giám hộ; Do đó yêu cầu của ông A là có cơ sở cần được chấp nhận.

[2.3] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên họp là có căn cứ phù hợp với quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[2.4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Ngô Văn A phải chịu theo quy định của pháp luật.

Từ những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các điều 27, Điều 35, Điều 39, Các điều 369,370, 371, 372, 376,378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

-Áp dụng các Điều 22,46,47,48,54,57,58,59, 136 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Ngô Văn A về việc tuyên bố chị Ngô Thị B bị mất năng lực hành vi dân sự.

2. Tuyên bố: Chị Ngô Thị B – SN : 1989; (*CMND số 285742769 do công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 19 tháng 11 năm 2018; Hộ khẩu thường trú: Khu phố 5, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước*) bị mất năng lực hành vi dân sự.

3. Chỉ định ông Ngô Văn A – SN: 1962 (*CMND số 285204502 do công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 26/4/2004; Hộ khẩu thường trú: Khu phố 5, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước*) là người giám hộ cho chị Ngô Thị B, ông A được quyền thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật.

4. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Ngô Văn A phải nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông A đã nộp tại biên lai thu số 0001057 ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

5. Người yêu cầu ông Ngô Văn A, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Ngô Văn C, Ngô Hoàng D, chị Ngô Thị Đ có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được niêm yết. Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày;Viện Kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP Đồng Xoài;
- THADS TP Đồng Xoài;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Văn Phú Vinh